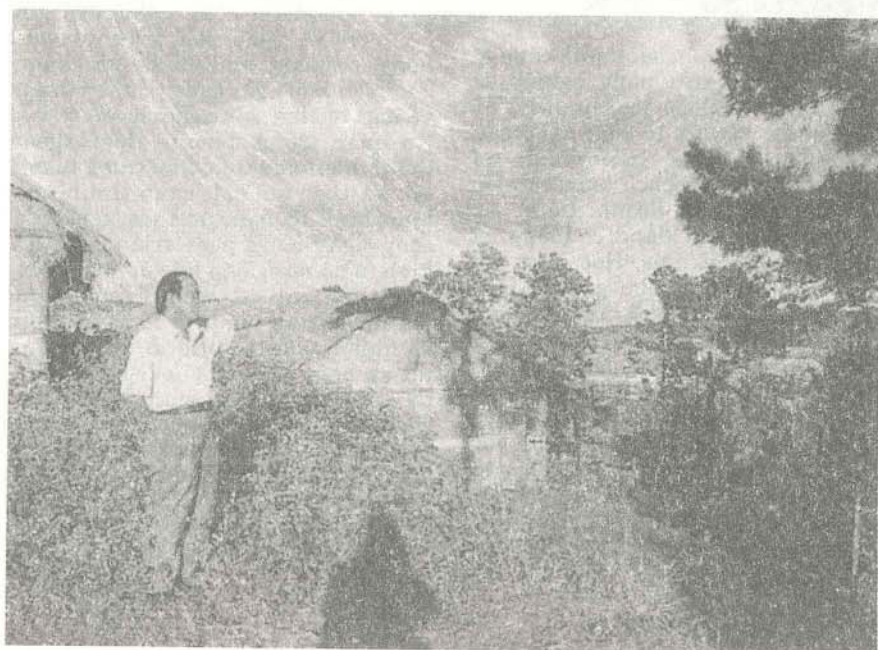




Ảnh : Nguyễn Nhật

KINH TẾ TRANG TRẠI CÓ HAY KHÔNG Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH?

PTS NGUYỄN XUÂN SANH
Ban kinh tế Thành Ủy TP. HCM



Kinh tế trang trại (KTTT) nổi lên như một hiện tượng, được các giới, các ngành cả nước quan tâm trong thời gian gần đây. Riêng Ban Kinh tế Trung ương, cơ quan tham mưu về chính sách kinh tế cho Đảng cộng sản Việt Nam, đã có tổ chức hai cuộc hội thảo về kinh tế trang trại ở tỉnh Bình Thuận (tháng 5.98) và tỉnh Bình Dương (tháng 8.98) nhằm phân tích thực trạng và đánh giá hiệu quả kinh tế - xã hội của loại hình kinh tế trang trại để từ đó có những kiến nghị về chủ trương chính sách tạo điều kiện cho loại hình kinh tế trang trại phát triển.

Giờ lại lịch sử phát triển kinh tế nông nghiệp ở nhiều nước cho thấy, con đường đi từ kinh tế tự nhiên đến kinh tế gia đình và KTTT gần như có tính qui luật chung của nền nông nghiệp toàn cầu. Tuy nhiên với chế độ chính trị, chính sách và điều kiện đất đai ... khác nhau dẫn đến phương hướng và qui mô phát triển KTTT ở mỗi nơi có khác nhau. Ở Việt Nam nói chung và TP.HCM nói riêng, các mô hình kinh tế nông nghiệp được hình thành trong thời gian vừa qua do tác động bởi NQ 10 (Đại hội VI), NQ 5 (Đại hội VII), Luật đất đai năm 1993 cùng với chủ trương mở cửa, xoá bỏ tình trạng ngăn sông cấm chợ. Từ các tác nhân này, hộ nông dân đã được hoàn trả gần như toàn bộ quyền tự chủ sản xuất kinh doanh đối với sức lao động, vốn, đất đai, tư liệu sản xuất. Thực tế đã chứng minh, quyền sử dụng ruộng đất cùng với quyền sở hữu các tư liệu sản xuất khác là nguồn gốc tạo ra động lực mới thúc đẩy, khuyến khích một tầng lớp dân cư có năng lực nắm bắt nhanh nhu cầu thị trường đã đứng ra thành lập trang trại ở nông thôn và trở thành những người chủ mới, tìm đường làm giàu hợp pháp. Đến nay theo báo cáo của

các địa phương, trên cả nước đã có hàng vạn trang trại với qui mô từ một vài hecta đến hàng ngàn hecta, đang sản xuất và đóng góp nhiều của cải cho xã hội. Ở phía Nam, các tỉnh có nhiều trang trại là Đắc Lắc với 4.000 trang trại, Lâm Đồng 5.000 trang trại, Bình Phước 2.000 trang trại, Phú Yên 1.227 trang trại, Bình Thuận 1.256 trang trại, Ninh Thuận 773 trang trại, Kon Tum 659 trang trại, Bình Dương 539 trang trại. Bình Dương có trang trại 1.000 ha, Long An có trang trại 1.800 ha.

KTTT có hay không ở TP. Hồ Chí Minh?

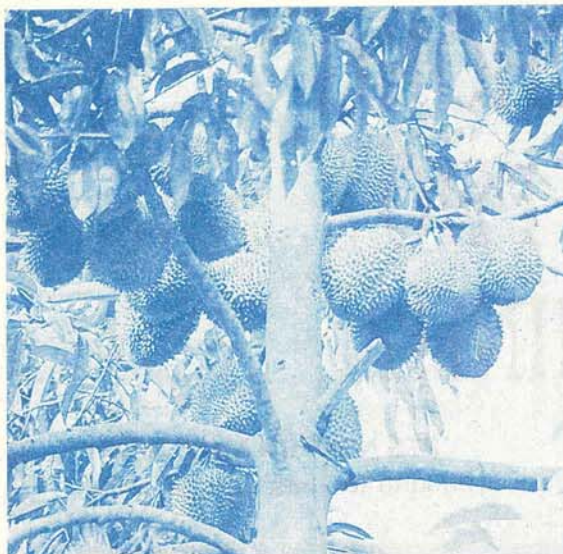
Theo kết quả điều tra nhóm hộ sản xuất nông nghiệp vượt trội ở ngoại thành của Ban Kinh tế Thành ủy phối hợp với huyện, quận ven vào thượng tuần tháng 8 năm 1998 cho thấy rằng, có lý do để băn khoăn về việc đánh giá loại hình KTTT. Thế nào gọi là trang trại vẫn chưa có lời giải đáp chính thức từ phía Nhà nước. Do vậy việc đánh giá phải chăng còn mang tính chất chủ quan cảm tính. Chẳng hạn xem xét các hộ chăn nuôi (bò sữa, heo, gà công nghiệp, cút, chim bồ câu) thì có trên 90% số hộ có diện tích đất sản xuất dưới 5000 m², có hộ nuôi cút chỉ có 150m². Nhiều hộ có thuê mướn lao động thường xuyên từ 2 - 4 người nhưng thực chất do gia đình tự quản lý và lao động trong gia đình là chính. Bên cạnh đó vốn đầu tư cho sản xuất ở hộ ít nhất trên dưới 100.000.000 đồng và hộ nhiều nhất gần cả tỷ đồng. Lượng hàng hoá sản xuất tập trung khá nên doanh số hàng năm lớn từ 200.000.000 đồng đến cả tỷ đồng, lợi nhuận từ 20.000.000 đồng đến hàng trăm triệu đồng. Song về khả năng sản xuất và mở rộng tiêu thụ hàng hoá (thị trường) nói chung gặp nhiều khó khăn, sản xuất dần đến không ổn định. Đồng thời, do tác động đô thị hoá và giá đất tăng cao nên chăn nuôi bị đẩy ra xa dần và ngày càng bị thu hẹp lại. Vậy hộ chăn nuôi dạng này gọi là KTTT hay gọi là chăn nuôi gia đình. Nếu chỉ xét về vốn và qui mô sản xuất hàng hoá, thiết nghĩ có thể xếp các hộ này vào dạng KTTT nhưng nhìn vào qui mô tích tụ ruộng đất, tính chất quản lý sản xuất, điều kiện mở rộng sản xuất và tính chất ổn định sản xuất, ta lại nghĩ đây là loại hình trang trại gia đình hay kinh tế gia đình phát triển khá.

Hãy xét trường hợp 266 hộ làm nghề nuôi tôm kết hợp trồng rừng và trồng rừng kết hợp nuôi thủy sản ở huyện Cần Giuộc, ta thấy về mặt diện tích canh tác, hộ có diện tích ít nhất

cũng từ 1 - 5 ha, hộ nhiều nhất trên 30 ha (xem bảng dưới đây).

Diện tích canh tác (ha)	1 - 5	5 - 10	10 - 20	20 - 30	Từ 30 trở lên
Số hộ canh tác (hộ)	135	52	38	26	15

Tổng vốn đầu tư đến nay của 266 hộ là 4.300.000.000 đồng, Hộ có mức đầu tư thấp vài triệu đồng và cao vài chục triệu đồng, bình quân mỗi hộ đầu tư tính tròn 16.000.000 đồng và doanh số năm 1997 là 1.859.000.000 đồng, bình quân mỗi gia đình có doanh số cũng từ vài triệu đồng đến vài chục triệu đồng. Lao động canh tác huy động chủ yếu trong gia đình và ở đây dễ dàng nhận thấy mức thu nhập của họ rất khiêm tốn. Rõ ràng về mặt diện tích canh tác mỗi hộ khá lớn mở ra tiền đề cho kinh tế trang trại, nhưng xét về doanh số và tổ chức sản xuất chỉ có thể xếp các hộ này vào dạng kinh tế hộ gia đình chăng mặc dù khi tới chu kỳ khai thác rừng (7 - 8 năm) khả năng thu nhập của họ có thể tăng lên gấp nhiều lần.



Tuy nhiên ở ngoại thành cũng có nhiều hộ sản xuất nông nghiệp dễ dàng nhận ra thuộc loại hình KTTT bởi qui mô đầu tư, tổ chức sản xuất, sử dụng lao động, chiếm lĩnh thị trường, hình thức hạch toán và hiệu quả sản xuất kinh doanh. Đó là các hộ nuôi trồng hoa kiểng, cá kiểng, cá giống lớn ở Thủ Đức, Hóc Môn, Gò Vấp, Bình Chánh như các hộ Kim Thử, Tâm Thọ, Ngọc Yến, Thanh Tâm, Tâm Giáp, Tư Tịnh, Minh Tân, Nguyễn Hậu, Tư Phong, Ngọc Thành, Tống Hữu Châu ... Một số hộ vừa có trang trại sản xuất vừa là cơ sở dịch vụ cung cấp trang trí hoa kiểng cho các công trình văn hoá du lịch, nhà ở, vui chơi giải trí hoặc cung cấp cá giống cho nhiều vùng trong nước. Các hộ này có đặc điểm với diện tích nuôi

trồng không lớn từ 0,5 ha - 4 ha nhưng vốn đầu tư tập trung hàng tỷ

đồng, sử dụng nhiều lao động, có lượng hàng hoá lớn, có thu nhập hàng trăm triệu đồng mỗi năm và công việc sản xuất kinh doanh tương đối ổn định.

Một vài năm trở lại đây ở một số vùng sâu, xa từ Tam Tân, Phước Hiệp, Trung An ... đã hình thành một số trang trại trồng cây ăn trái kết hợp chăn nuôi và nuôi trồng thủy sản có qui mô diện tích lớn 3 ha đến vài chục ha, có trường hợp 100 ha như trang trại Công ty Quán quân được nông trường Tam Tân giao đất thời hạn 20 năm. Đây là vùng đất thấp chưa phen bị ngập lụt hàng năm vào mùa nước cao, đầu tư cải tạo ban đầu tốn kém và hiệu quả phải tính về lâu về dài nhưng các chủ trang trại cũng đã đầu tư khai thác. Đến nay đã có gần 30 trang trại dạng này ở huyện Củ Chi.

KTTT là hình thức tổ chức sản xuất tiến bộ và có hiệu quả hơn so với kinh tế hộ nông dân. Tuy nhiên do đặc điểm của Thành phố đất ít người đông và quá trình đô thị hoá đang diễn ra nhanh nên việc phát triển kinh tế trang trại không thuận lợi như ở các tỉnh bạn. Các vùng có đất nhiều như Cần Giuộc, dọc kênh Thầy Cai - An Hạ cũng sẽ không còn đất hoang hóa trong tương lai gần. Vì vậy ở TP. Hồ Chí Minh trang trại sản xuất nông nghiệp sẽ không có điều kiện để phát triển nhiều và hướng của KTTT không nhằm vào việc mở rộng diện tích mà tập trung thâm canh với các sản phẩm nông nghiệp có giá trị và hiệu quả kinh tế cao.

Song song, loại hình kinh tế hộ nông dân hiện hữu ngày càng tự hoàn thiện về mặt tổ chức sản xuất sẽ còn có vai trò quan trọng ở nông thôn ngoại thành hiện nay cũng như trong tương lai. Và theo qui luật cạnh tranh, mô hình kinh tế hợp tác theo kiểu mới cũng ngày càng phát triển, gắn bó kinh tế hộ nông dân lại với nhau trên tinh thần hợp tác tương trợ giúp đỡ lẫn nhau cùng tồn tại và cùng có lợi. Dĩ nhiên, quá trình hình thành, tồn tại và phát triển các loại hình kinh tế mới ở nông thôn của cả nước nói chung và ngoại thành TP. Hồ Chí Minh nói riêng không thể tách rời với các chủ trương chính sách chung của Đảng và Nhà nước trong quá khứ, hiện tại và tương lai ■